

CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG SAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG SAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG SAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107915680

3. Ngày thành lập: 10/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 13, tòa nhà Manulife, số 29, phố Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915 152 333

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	4329
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
3.	Điều hành tua du lịch	7912
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Xây dựng nhà các loại	4100
6.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
7.	Xây dựng công trình công ích	4220
8.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
9.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
12.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư;	7020
13.	Giáo dục mầm non	8510
14.	Giáo dục tiểu học	8520
15.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
16.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

17.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
18.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
25.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4620
26.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
27.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
28.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng công trình cửa;	4290
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp,	4390
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610

35.	Bốc xếp hàng hóa	5224
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299(Chính)
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
39.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; - Tư vấn bất động sản; - Doanh nghiệp bán đấu giá tài sản;	6820
40.	Vận tải bằng xe buýt	4920
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
45.	Cơ sở lưu trú khác	5590
46.	Đại lý du lịch	7911
47.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
48.	Khai thác và thu gom than non	0520
49.	Khai thác dầu thô	0610
50.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
51.	Tái chế phế liệu	3830
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
53.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ;	5221
55.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
56.	Khai thác quặng sắt	0710
57.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN NỘI	Số 51B, đường Tràng Thi, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	001063002942	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÀ	Số 51B, đường Tràng Thi, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	011107887	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
3	PHẠM TUẤN VŨ	Số 54B, đường Tràng Thi, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.600.000	16.000.000.000	80,000	012718060	
			Tổng số	1.600.000	16.000.000.000	80,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM TUẤN VŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012718060

Ngày cấp: 30/07/2002

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 54B, đường Tràng Thi, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 54B, đường Tràng Thi, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội